

Bản án số: 72/2025/HS-ST
Ngày: 28-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Dung.
- Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ An Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Bửu Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 300/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh ngày 13-7-2000 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh P (sống) và bà Nguyễn Thị Mười M (sống); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01 lần. Ngày 13-6-2022 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử về tội “Đánh bạc” tuyên phạt 06 tháng tù giam, chấp hành xong án phạt tù ngày 11-12-2022, đến ngày 10-02-2025 đã đóng phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 12-4-2024 bị Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử

phạt vi phạm hành chính 5.000.000 đồng về hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đã nộp phạt vào ngày 31-5-2024.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14-11-2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực N thuộc Trại tạm giam – Công an thành phố C (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo N:*

Ông Nguyễn Anh T – Luật sư Văn phòng Luật sư Phạm Khắc P1 thuộc Đoàn luật sư thành phố C. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Văn Q. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi xác minh nguồn tin của người dân, vào lúc 17 giờ 10 phút ngày 14-11-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N, thành phố Cần Thơ tiến hành khám xét khẩn cấp phòng số 403, khách sạn S, địa chỉ: Số A, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ, phát hiện Nguyễn Thanh N có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nên lập biên bản thu giữ những vật chứng sau:

- Chất bột màu trắng thu trên đĩa sứ màu trắng để trên ghế trong phòng 403, được để vào 01 gói nilon không màu, nẹp miệng, viền đỏ, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, khối lượng 0,2920 gam (nghỉ là ma túy);

- 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn chiếu; 01 thẻ nhựa màu đen; 02 đĩa sứ; 01 đoạn ống hút nhựa;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 pro max, màu tím, số sê-ri: J0VWXWTT066, sim số 0939.890414 (của Nguyễn Thanh N);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 pro max, màu xám, số sê-ri: CLW6YYH37C, sim số 0939.271614 (của Nguyễn Bảo N1);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 pro max, màu xám, số sê-ri: K0VQ7D4MQL, sim số 0706.513231 (của Trần Thị Cẩm G);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, màu đen, số sê-ri: RF9R902EZKZ, sim số 0902.111811 (của Lê Văn Q).

Tại Kết luận giám định số 380/KL-KTHS ngày 22-11-2024 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: Chất bột màu trắng trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,2920 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận: Vào ngày 11-11-2024 người bạn tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đặt phòng 403 khách sạn SKY STAR 3, địa chỉ: Số A, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ rồi cùng N, Lê Văn Q, Nguyễn Bảo N1 đến ở, sau đó T1 ra về; trong phòng còn N, Q, N1 nên N lấy ma túy đã mua và sử dụng còn dư lại ở Campuchia ra để trên đĩa sứ để trên ghế trong phòng 403 nhưng chưa sử dụng. Rạng sáng ngày 13-11-2024, thì Trần Thị Cẩm G (bạn của Q và N1) từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Cần Thơ, được Q và N1 rủ đến phòng số 403, khách sạn S ở cùng với N, Q và N1; đến tối cùng ngày N lấy đĩa sứ ma túy ra sử dụng rồi đưa đĩa sứ có ma túy rủ Q sử dụng chung, Q đồng ý lấy đĩa sứ có ma túy sử dụng xong thì để lại trên ghế, còn N1 và G có tự lấy ma túy sử dụng không thì N, Q không biết; sau đó cả 04 người đi ăn và về lại phòng 403 ngủ đến khoảng 17 giờ 10 phút ngày 14-11-2024 thì bị lực lượng Công an phát hiện, khám xét, thu giữ số ma túy còn lại trên đĩa sứ và dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên.

Lê Văn Q, Nguyễn Bảo N1 và Trần Thị Cẩm G khai ma túy mà lực lượng Công an thu giữ là của bị cáo N, sau khi bị cáo N sử dụng ma túy thì có rủ Q sử dụng, Q có lấy đĩa ma túy sử dụng sau đó để lại trên ghế, bị cáo N và Q đều không rủ Nguyễn Bảo N1 và Trần Thị Cẩm G sử dụng ma túy; bị cáo N cũng không yêu cầu Q góp tiền để sử dụng ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N, thành phố Cần Thơ đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động Iphone 15 pro max, màu xám, số sê-ri: CLW6YYH37C, sim số 0939.271614 cho Nguyễn Bảo N1; trả lại 01 điện thoại di động Iphone 15 pro max, màu xám, số sê-ri: K0VQ7D4MQL, sim số 0706.513231 cho Trần Thị Cẩm G và trả lại 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32, màu đen, số sê-ri: RF9R902EZKZ, sim số 0902.111811 cho Lê Văn Q do không có liên quan đến vụ án.

Đối với Nguyễn Thanh N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2920 gam Ketamine để sử dụng, do bị cáo N không có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy và khối lượng ma túy còn lại chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N, thành phố Cần Thơ đã có văn bản chuyển đến Công an quận N,

thành phố Cần Thơ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 82/CT-VKSNK ngày 11-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1533 gam được niêm phong số 380/KL-KTHS ngày 22-11-2024 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong Lê Phúc H, chữ ký người chứng kiến Đặng Thúy H1; 01 thẻ nhựa màu đen; 02 đĩa sù; 01 đoạn ống hút nhựa.

+ Tịch thu sung công: 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn chiếu.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 pro max màu tím, sim số 0939.890414 (đã qua sử dụng).

- Ông Nguyễn Anh T bào chữa cho bị cáo trình bày:

Thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, bị cáo ăn năn hối cải, phối hợp tích cực với cơ quan điều tra trong quá trình điều tra. Bị cáo có cậu ruột là ông Nguyễn Văn B, ông Nguyễn Văn D là liệt sĩ được Thủ tướng Chính phủ cấp bằng Tổ quốc ghi công nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 theo đề nghị của Viện kiểm sát. Về tình tiết tăng nặng: Đề nghị Hội đồng xét xử cân

nhắc vì ngày 10-02-2025 bị cáo đã đóng hình phạt bổ sung và án phí. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt dành cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đối đáp với luật sư bào chữa cho bị cáo:

Ngày 10-02-2025 bị cáo mới đóng hình phạt bổ sung và án phí nên bị cáo vẫn còn tiền án chưa được xoá, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

- Bị cáo thống nhất với tranh luận của luật sư và không tranh luận bổ sung, thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Bị cáo sử dụng ma túy từ tháng 4/2024. Vào ngày 11-11-2024 người bạn tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đặt phòng 403 khách sạn SKY STAR 3, địa chỉ: Số A, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ rồi cùng bị cáo N, Lê Văn Q, Nguyễn Bảo N1 đến ở, sau đó T1 ra về; trong phòng còn N, Q, N1 nên N lấy ma túy đã mua và sử dụng còn dư lại ở Campuchia ra để trên đĩa sứ để trên ghế trong phòng 403 nhưng chưa sử dụng. Rạng sáng ngày 13-11-2024, thì Trần Thị Cẩm G (bạn của Q và N1) từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Cần Thơ, được Q và N1 rủ đến phòng số 403, khách sạn S ở cùng với N, Q và N1; đến tối cùng ngày N lấy đĩa sứ ma túy ra sử dụng rồi đưa đĩa sứ có ma túy rủ Q sử dụng chung, Q đồng ý lấy đĩa sứ có ma túy sử dụng xong thì để lại trên ghế; sau đó cả 04 người đi ăn và về lại phòng 403 ngủ đến

khoảng 17 giờ 10 phút ngày 14-11-2024 thì bị lực lượng Công an phát hiện, khám xét, thu giữ số ma túy còn lại trên đĩa sứ và dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên. Khi sử dụng ma túy, bị cáo không yêu cầu Q góp tiền để sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 380/KL-KTHS ngày 22-11-2024 của Phòng K - Công an thành phố C, kết luận: Chất bột màu trắng trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,2920 gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS 2015. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cậu ruột là ông Nguyễn Văn B, ông Nguyễn Văn D là liệt sĩ được Tổ quốc ghi công nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo.

[4] Hành vi chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho Lê Văn Q sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho Lê Văn Q sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội đánh bạc và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây tổn hại sức khỏe cho người khác. Sau khi chấp hành án xong, trở về địa phương bị cáo không tu dưỡng bản thân để trở thành người tốt mà bản thân lại sử dụng ma túy và tổ chức cho người khác sử dụng ma túy chung. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi tổ chức cho Lê Văn Q sử dụng ma túy, bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” vào năm 2022 chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 BLHS 2015 nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt nghiêm, có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung

trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma túy với mục đích sử dụng cá nhân và cho người khác sử dụng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Lê Văn Q, quá trình điều tra xác định Q chỉ sử dụng ma túy, không có tham gia bàn bạc với bị cáo để mua ma túy về sử dụng, không góp tiền mua ma túy nên không đề cập xử lý.

[7] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,2920 gam ma túy loại Ketamine của bị cáo N, do khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ nên không đề cập xử lý.

[8] Xét tranh luận của luật sư bào chữa là có một phần cơ sở để xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chất Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 380/KL-KTHS ngày 22-11-2024 của Phòng K - Công an thành phố C là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 thẻ nhựa màu đen; 02 đĩa sù; 01 đoạn ống hút nhựa là vật bị cáo dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn chiếu là vật bị cáo dùng để phục vụ cho việc tổ chức sử dụng ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 pro max màu tím, số sê ri J0VWXWT066, sim số 0939.890414 (đã qua sử dụng) là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh N** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-11-2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 380/KL-KTHS ngày 22-11-2024 của Phòng K - Công an thành phố C có trọng lượng Ketamine còn lại sau giám định; 01 thẻ nhựa màu đen; 02 đĩa sù; 01 đoạn ống hút nhựa.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn chiếu.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 pro max màu tím, số sê ri J0VWXWT066, sim số 0939.890414 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-3-2025).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- Người bào chữa;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phụng